

Số: 20 /QĐ-SNNPTNT

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình công tác năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 49/2015/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi khóa XII, kỳ họp thứ 8 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Chương trình công tác năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ kế hoạch phát triển ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi năm 2018;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Căn cứ Chương trình công tác năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chương trình công tác cụ thể của đơn vị, triển khai thực hiện nhằm hoàn thành chương trình, kế hoạch năm 2018.


Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng các phòng và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Mam*

- Như điều 4;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các PGĐ Sở;
- PCVP Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Đương Văn Tô

CHƯƠNG TRÌNH
CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2018 CỦA SỞ
NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG NGÃI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/QĐ-SNNPTNT ngày 24/01/2018
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Căn cứ Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi khóa XII, kỳ họp thứ 8 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh Ban hành Chương trình công tác năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trên cơ sở nhiệm vụ kế hoạch phát triển ngành năm 2018, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cụ thể hóa Chương trình công tác trọng tâm năm 2018 của ngành như sau:

Phần thứ nhất

NHỮNG NỘI DUNG CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN XUYẾN SUỐT
NĂM 2018

I. Triển khai chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp chuyên đề, thường kỳ giữa năm và cuối năm 2018.

II. Chương trình công tác trọng tâm năm 2018 của Tỉnh ủy; Chương trình xây dựng và ban hành Nghị quyết năm 2018 của HĐND tỉnh; các Quyết định của UBND tỉnh: số 919/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; số 920/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2018; số 933/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 về việc giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2018; số 24/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; số 25/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 ban hành Chương trình công tác năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA TOÀN NGÀNH
NĂM 2018

1. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, đầu tư phát triển sản xuất theo định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp

- Quy hoạch phát triển chăn nuôi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2025.

- Quy hoạch phòng, chống lũ và chỉnh trị Sông Trà Bồng (đoạn từ xã Trà Bình đến cửa Sa Cần) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quy hoạch phòng, chống lũ và chỉnh trị Sông Vệ (đoạn từ xã Hành Tín Tây đến cửa Lở) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quy hoạch phòng, chống lũ và chỉnh trị Sông Trà Câu (đoạn từ hạ lưu đập tràn xả lũ hồ chứa nước Núi Ngang đến cửa Mỹ Á) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quy hoạch chi tiết 1/500 đối với dự án Cảng cá và Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá Sa Kỳ.

- Quy hoạch khu bảo tồn dự trữ thiên nhiên (trên cạn) Khu Tây huyện Trà Bồng 1.000 ha.

- Quy hoạch khu bảo tồn dự trữ thiên nhiên (trên cạn) Khu Tây huyện Ba Tơ (39.000 ha).

- Quy hoạch hệ thống rừng giống và vườn ươm đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Rà soát, chuyển đổi đất, rừng phòng hộ ít xung yếu sang quy hoạch rừng sản xuất và điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quy hoạch điều chỉnh, bổ sung đất trồng lúa tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 – 2020 và định hướng đến năm 2025.

- Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn gắn mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Rà soát, xây dựng ban hành cơ chế, chính sách

- Quy định về quản lý hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp thu hồi đất sét để làm vật liệu xây dựng thông thường để thay thế Quyết định số 48/2009/QĐ-UBND ngày 28/9/2009 và Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 11/3/2014 của UBND tỉnh.

- Xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp xã và khen thưởng công trình phúc lợi cho huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020 và Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của HĐND tỉnh.

- Xây dựng Đề án tổng thể về quản lý và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 - 2020.

- Điều chỉnh Quyết định số 54/2013/QĐ-UBND ngày 05/12/2013 của UBND tỉnh về việc phân cấp quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp cho UBND các huyện, thành phố.

- Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng cảng cá và giá dịch vụ

cho thuê cơ sở hạ tầng tại cảng cá trên địa bàn tỉnh.

- Chính sách hỗ trợ ngư dân bị ảnh hưởng khi triển khai thực hiện Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn.

- Thay thế Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 02/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy chế về đầu tư – xây dựng và quản lý khai thác sử dụng, duy tu, bảo dưỡng các công trình nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Ban hành Quy định về phân cấp và tổ chức quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định 46/2009/QĐ-UBND ngày 28/9/2009 của UBND tỉnh).

- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

3. Phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

a) Phát triển nông nghiệp

- Thực hiện có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2015-2020. Đẩy nhanh tiến độ dồn điền đổi thửa, xây dựng cánh đồng lớn. Hỗ trợ có hiệu quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; đưa cơ giới hóa vào sản xuất. Có giải pháp đồng bộ để gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông sản. Khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nhất là các dự án nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao.

- Đẩy nhanh tiến độ, tổ chức thực hiện phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới các doanh nghiệp nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và cư dân nông thôn trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã (*giao thông, điện, nước sinh hoạt, trường học các cấp, trạm y tế xã nhà văn hóa và khu thể thao thôn*); phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn; nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của người dân nông thôn; tạo chuyển biến rõ nét về vệ sinh, môi trường, cảnh quan nông thôn theo hướng xanh - sạch - đẹp; giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội nông thôn.

- Triển khai xây dựng 03 mô hình thí điểm khu dân cư nông thôn kiểu mẫu ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới nhằm nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt, tạo cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp và cải thiện đời sống dân cư, tiến tới xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện đối với 19 xã và 01 huyện (Tư Nghĩa) dự kiến đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018. Bao gồm: bổ sung thêm 02 xã thuộc huyện Tư Nghĩa: Nghĩa Thọ, Nghĩa Thắng và 16 xã theo kế hoạch đạt chuẩn năm 2018: Bình Long, Bình Mỹ, Bình Phú, Tịnh Trà, Tịnh Sơn, Nghĩa Trung, Nghĩa Mỹ, Nghĩa Hiệp, Đức Hiệp, Đức Phú, Phổ Thuận, Tịnh Kỳ, Nghĩa An, Ba Động, Trà Bình, An Hải và 01 xã năm 2017 chuyển sang: Phổ Ninh.

4. Tiếp tục thực hiện và xây dựng các dự án, đề án thực hiện Đề án tái cơ cấu

a) Các dự án về trồng trọt, chăn nuôi

- Tiếp tục thực hiện Dự án Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất sản xuất kém hiệu quả, giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Kế hoạch cải tạo và phát triển đàn trâu theo hướng thịt tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, năm 2018.

- Tiếp tục thực hiện Dự án Cải tạo và Phát triển đàn bò giai đoạn 2014-2018.

b) Các dự án về lâm nghiệp

- Dự án Nâng cao năng lực PCCCR tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2015 – 2020.

- Dự án hỗ trợ đầu tư vùng nguyên liệu trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 – 2020.

- Thực hiện dự án điều tra, xây dựng và phát triển nguồn giống cây bản địa: Lim xanh, Dầu rái, Chò chỉ,...

- Tiếp tục thực hiện Dự án nghiên cứu, bảo tồn nguồn gen giống cây quý bản địa Trà Bông tỉnh Quảng Ngãi và đánh giá kết quả bảo tồn (2015 – 2020).

- Dự án trồng rừng ngập mặn ven biển các huyện Tư Nghĩa và Đức Phổ giai đoạn 2016 – 2021.

- Mô hình trồng rừng phòng hộ và mô hình trồng đai cây xanh phân định ranh giới giữa các loại rừng.

- Dự án phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ - Dự án Jica2.

- Dự án Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ.

- Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng khu vực miền Trung và miền Bắc Việt Nam – KFW9 giai đoạn 1.

- Dự án xây dựng cơ sở giống cây lâm nghiệp chất lượng cao bằng phương pháp nuôi cấy mô giai đoạn 2018 – 2020.

- Dự án hỗ trợ phát triển lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng.

- Dự án rà soát, điều chỉnh hồ sơ giao đất gắn với giao rừng cho các BQL rừng phòng hộ và Trung tâm Kỹ thuật nông lâm nghiệp Dung Quất.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng các đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng tại các lưu vực như thủy điện Sơn Trà I, thủy điện Đak Ba, thủy điện Sơn Tây.

c) Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án WB8

- Tiểu dự án Sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn hồ chứa nước Đập Làng, tỉnh Quảng Ngãi: Tiếp tục thi công hoàn thiện công trình, nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

- Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi (giai đoạn I), gồm 10 hồ chứa nước Gò Lang, Liên Trì, Hóc Bứa, Hồ Đá, An Phong, huyện Bình Sơn; Cây Khê, Liệt Sơn, huyện Đức Phổ; Hóc Khê, Hồ Hiêu, Hóc Cơ, huyện Sơn Tịnh: Lập và trình duyệt thiết kế, bản vẽ thi công và dự toán, tổ chức đấu thầu thi công xây dựng và triển khai thi công xây dựng công trình (05 hồ).

- Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi (giai đoạn II) gồm 08 hồ chứa Tuyên Tung, Hóc Mua, Gia Hội, Phố Tinh, Hồ Vàng, Sơn Rái, Ông Thơ, Hóc Cây: Triển khai lập báo cáo nghiên cứu khả thi và an toàn đập, các báo cáo chính sách an toàn của nhà tài trợ.

d) Dự án Quản lý Thiên tai

- Tiểu dự án Hợp phần 3: Xây dựng hoàn thành 10 công trình quy mô nhỏ, nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng; tập huấn diễn tập phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; hỗ trợ diễn đàn liên xã hợp tác công tư,...

- Tiểu dự án Cảng neo Trú tàu thuyền và cửa biển Mỹ Á (giai đoạn II): Lựa chọn nhà thầu thi công và giám sát thi công xây dựng công trình, phần đấu thi công đạt 80% khối lượng công trình.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 2018

(Theo phụ lục kèm theo Quyết định này).

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở; Trưởng các phòng Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Chương trình.

2. Trưởng các phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở có nội dung được phân công phải kịp thời tham mưu, đề xuất Giám đốc Sở đúng thời gian quy định và bảo đảm chất lượng. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc khẩn trương báo cáo Giám đốc Sở, xin ý kiến chỉ đạo để thực hiện.

3. Quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và yêu cầu thực tế, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ cụ thể hóa, cập nhật, bổ sung một số nhiệm vụ công tác khác ngoài Chương trình công tác này. /.

GIÁM ĐỐC



Dương Văn Tô

Phụ lục

Chương trình công tác năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNPTNT ngày /01/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Nội dung công việc	Phân công chỉ đạo	Cơ quan tham mưu, thực hiện	Ghi chú
I	Quý I/2018			
1	Trình phê duyệt Quy hoạch phát triển chăn nuôi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2025.	Đ/c Trần Ngọc Thương, PGĐ Sở	Trung tâm Khuyến nông, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	
2	Trình phê duyệt các Quy hoạch: Phòng, chống lũ và chỉnh trị Sông Trà Bồng (đoạn từ xã Trà Bình đến cửa Sa Cần) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Phòng, chống lũ và chỉnh trị Sông Vệ (đoạn từ xã Hành Tín Tây đến cửa Lò) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Phòng, chống lũ và chỉnh trị Sông Trà Câu (đoạn từ hạ lưu đập tràn xả lũ hồ chứa nước Núi Ngang đến cửa Mỹ Á) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Đ/c Nguyễn Mậu Văn, PGĐ Sở	Chi cục Thủy lợi	
3	Triển khai lập Quy hoạch chi tiết 1/500 đối với dự án Cảng cá và Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá Sa Kỳ.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	Ban Quản lý các cảng cá	
4	Trình ban hành Quy định về quản lý hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp thu hồi đất sét để làm vật liệu xây dựng thông thường để thay thế Quyết định số 48/2009/QĐ-UBND ngày 28/9/2009 và Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 11/3/2014 của UBND tỉnh.	Đ/c Trần Ngọc Thương, PGĐ Sở	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	
5	Xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 và Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	VP Điều phối Chương trình MTQG XD NTM	
6	Tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch năm 2017, triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 của toàn ngành; Giao chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách nhà nước, vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018; Thông báo chỉ tiêu kinh tế - xã hội thuộc lĩnh vực ngành đến địa phương.	Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Sở	

7	Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2017-2018; Theo dõi, chỉ đạo các địa phương hướng dẫn nông dân chăm sóc lúa và các loại cây hoa màu.	D/c Trần Ngọc Thương, PGD Sở	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	
8	Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác khắc phục hậu quả sau lũ năm 2017.	D/c Nguyễn Mậu Văn, PGD Sở	Chi cục Thủy lợi	
9	Tăng cường công tác kiểm soát, phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; Kiểm tra, hướng dẫn việc phòng chống rét cho gia súc ở các huyện miền núi; Triển khai công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y trước, trong Tết Mậu Tuất 2018; Triển khai công tác tiêm phòng vụ Xuân 2018.	D/c Trần Ngọc Thương, PGD Sở	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	
10	Chỉ đạo Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi phối hợp với các địa phương thực hiện tốt công tác tưới cho vụ Đông Xuân; Chủ động triển khai các biện pháp phòng chống hạn.	D/c Nguyễn Mậu Văn, PGD Sở	Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi	
11	Kiểm tra tình hình chuẩn bị nuôi trồng thủy sản đầu năm và chỉ đạo nuôi tôm năm 2018; Theo dõi, chỉ đạo kiểm soát tình hình dịch bệnh trong nuôi thủy sản.	D/c Dương Văn Tô, GD Sở; đ/c Trần Ngọc Thương, PGD Sở	Chi cục Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	
12	Triển khai thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm nông lâm thủy sản theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND tỉnh.	D/c Trần Ngọc Thương, PGD Sở	Các Chi cục: Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Chăn nuôi và TY, Trồng trọt và BVTV, Thủy sản, Thanh tra Sở	
13	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn giai đoạn 2018 – 2022.	D/c Dương Văn Tô, GD Sở	Ban quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn	Tháng 3/2018
14	Tổ chức Hội nghị cán bộ công chức năm 2018.	Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở phối hợp với Công đoàn cơ sở	

15	Hoàn thành công tác phúc tra, nghiệm thu để giải ngân và thanh quyết toán khối lượng hoàn thành các hạng mục trồng rừng, chăm sóc rừng trong năm 2017 đúng thời gian qui định; Xây dựng Kế hoạch PCCCR năm 2018 và tổ chức thực hiện; Hoàn chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ PTR tỉnh.	Đ/c Nguyễn Văn Hân, PGĐ Sở	Chi cục Kiểm lâm, các BQL rừng phòng hộ, BQL dự án Jica2, Quỹ Bảo vệ PTR	Thường xuyên
16	Chỉ đạo, đôn đốc thực hiện Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh; Chỉ đạo đôn đốc thực hiện các dự án tại tiết d điểm 4 mục III phần thứ nhất	Đ/c Nguyễn Văn Hân, PGĐ Sở	Chi cục Kiểm lâm, các BQL rừng phòng hộ, Bảo vệ PTR, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ba Tô	Thường xuyên
17	Tham mưu thành lập Văn phòng Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững.	Đ/c Nguyễn Văn Hân, PGĐ Sở	Phòng Tổ chức – cán bộ, Chi cục Kiểm lâm	
18	Tham mưu thành lập Trung tâm Đăng kiểm tàu cá thuộc Chi cục Thủy sản.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	Phòng Tổ chức – cán bộ, Chi cục Thủy sản	
19	Chuẩn bị nội dung, tham mưu Ban chỉ đạo tỉnh họp xem xét bỏ phiếu công nhận các xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	VPDP Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	
20	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.	Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở	Văn phòng Sở, các Chi cục trực thuộc Sở	Thường xuyên
21	Chỉ đạo hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho dự án Trang trại bò sữa Vianmailk; dự án chuỗi nông nghiệp công nghệ cao OFB, dự án sản xuất rau, củ, quả được liệu công nghệ cao Mộ Đức... sớm đưa vào hoạt động; triển khai trồng thử nghiệm cây gai xanh API ở một số địa phương.	Đ/c Trần Ngọc Thương, PGĐ Sở	Phòng Kế hoạch – Tài chính, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	
22	Thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 732/CD-TTg ngày 28/5/2017 về ngăn chặn, giảm thiểu, chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân Việt Nam vi phạm khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	Chi cục Thủy sản	
23	Tham mưu triển khai thực hiện một số nội dung thuộc Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	Chi cục Thủy sản, Phòng Kế hoạch – Tài	

	giai đoạn 2016 – 2020.			
24	Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh.	D/c Dương Văn Tò, GGD Sở	Thanh tra Sở, Chi cục Thủy sản, Ban Quản lý các cảng cá	
25	Chỉ đạo triển khai các dự án WB5, WB8.	D/c Nguyễn Mậu Văn, PGD Sở	BQLDA WB5, WB8	Thường xuyên
26	Phát động phong trào thi đua, đăng ký giao ước thi đua năm 2018.	D/c Dương Văn Tò, GGD Sở	Phòng Tổ chức – Cán bộ, các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở và Công đoàn cơ sở	
27	Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP trong năm 2018.	D/c Dương Văn Tò, GGD Sở	Phòng Tổ chức – Cán bộ, các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	
II Quý II/2018				
1	Xây dựng Đề án tổng thể về quản lý và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 – 2020.	D/c Nguyễn Văn Hân, PGD Sở	Chi cục Kiểm lâm	
2	Trình phê duyệt phương án chuyển đổi đất, rừng phòng hộ ít xung yếu sang quy hoạch rừng sản xuất và điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	D/c Nguyễn Văn Hân, PGD Sở	Chi cục Kiểm lâm	
3	Tham mưu điều chỉnh Quyết định số 54/2013/QĐ-UBND ngày 05/12/2013 của UBND tỉnh về việc phân cấp quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp cho UBND các huyện, thành phố.	D/c Nguyễn Văn Hân, PGD Sở	Chi cục Kiểm lâm	
4	Sơ kết sản xuất vụ Đông Xuân 2017-2018, triển khai sản xuất vụ Hè Thu 2018 (trước 10/5/2018); Hướng dẫn các địa phương chăm sóc cây trồng vụ Hè Thu năm 2018.	D/c Trần Ngọc Thương, PGD Sở	Văn phòng Sở, Chi cục Trồng trọt và BVTV, phòng Kế hoạch – Tài chính	
5	Triển khai Phòng an phòng, chống hạn cho vụ Hè Thu năm 2018.	D/c Nguyễn Mậu Văn, PGD Sở	Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi	Thường xuyên
6	Triển khai tiêm phòng cúm gia cầm và tiêm phòng vắc xin LMLM gia súc đợt I năm 2018.	D/c Trần Ngọc Thương, PGD Sở	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	

7	Theo dõi, chỉ đạo nuôi tôm năm 2018; kiểm soát tình hình dịch bệnh trong nuôi thủy sản.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở; Đ/c Trần Ngọc Thương, PGĐ Sở	Chi cục Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thường xuyên
8	Kiểm tra, chăm sóc rừng, chuẩn bị hiện trường, dự kiến diện tích để xây dựng kế hoạch trồng rừng năm 2019; triển khai thực hiện Phương án phòng, chống cháy rừng; tổ chức diễn tập công tác PCCCR cho một số địa phương, chủ rừng (<i>theo kế hoạch</i>); Chuẩn bị vật tư gieo tạo cây con cho kế hoạch trồng rừng năm 2019.	Đ/c Nguyễn Văn Hân, PGĐ Sở	Chi cục Kiểm lâm	Tháng 6/2018
9	Tổng kết công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2017, triển khai phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2018; Hướng dẫn các đơn vị lập Phương án PCTT-TKCN năm 2019.	Lãnh đạo Ban chỉ huy PCTT và tìm kiếm cứu nạn tỉnh	VP Ban chỉ huy PCTT TKCN tỉnh	Tháng 6/2018
10	Kiểm tra duyệt quyết toán tài chính năm 2017 đối với các đơn vị; tổng hợp quyết toán toàn ngành năm 2017; thẩm tra, duyệt quyết toán chi phí ban quản lý dự án năm 2017 (<i>tháng 4/2018</i>); Tổ chức Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm và bản biện pháp thực hiện kế hoạch 6 tháng cuối năm 2018 toàn ngành; Báo cáo đánh giá tình hình đầu tư XD CB 6 tháng đầu năm, tổng hợp đề nghị điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư XD CB đợt I/2018; báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm 2018, dự kiến kế hoạch năm 2019 (<i>tháng 6/2018</i>).	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
11	Chuẩn bị nội dung và tham mưu tổ chức họp Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG Quý II/2018 và Chương trình MTQG XDNTM.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	VPĐP Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Trình Ban chỉ đạo tỉnh trước 25/6/2018
12	Chuẩn bị nội dung và tham mưu tổ chức họp Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp.	Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Tháng 6/2018
13	Rà soát, sắp xếp lại, kiện toàn các BQL rừng phòng hộ, lực lượng kiểm lâm theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.	Đồng chí Dương Văn Tô, GD sở; Đ/c Nguyễn Văn Hân, PGĐ Sở	Phòng Tổ chức - Cán bộ, Chi cục Kiểm lâm, các BQL rừng phòng hộ	

14	Thực hiện chuyển đổi 03 đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Tư vấn nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Giống, Ban Quản lý các cảng cá sang loại hình Công ty cổ phần theo Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017-2025.	D/c Dương Văn Tô, GD Sở	Phòng Tổ chức - Cán bộ, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Tư vấn nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Giống, Ban Quản lý các cảng cá	
15	Thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với các vị trí công tác phải chuyển đổi theo Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 22/6/2009 của UBND tỉnh và Thông tư số 32/2015/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thực hiện việc điều động, luân chuyển, điều chuyển các trường hợp được bổ nhiệm ở một vị trí công tác kéo dài trên 08 năm theo chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	D/c Dương Văn Tô, GD Sở	Phòng Tổ chức - Cán bộ, các đơn vị có liên quan	
III Quý III/2018				
1	Trình phê duyệt các Quy hoạch: Khu bảo tồn dự trữ thiên nhiên (trên cạn) Khu Tây huyện Trà Bồng 1.000 ha; Khu bảo tồn dự trữ thiên nhiên (trên cạn) Khu Tây huyện Ba Tơ (39.000 ha); Hệ thống rừng giống và vườn ươm đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.	D/c Nguyễn Văn Hân, PGD Sở	Chi cục Kiểm Lâm	
2	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng cảng cá và giá dịch vụ cho thuê cơ sở hạ tầng tại cảng cá trên địa bàn tỉnh.	D/c Dương Văn Tô, GD Sở	Ban Quản lý các cảng cá	
3	Lập Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 – 2020, định hướng đến năm 2030.	D/c Dương Văn Tô, GD Sở	Chi cục Phát triển nông thôn	
4	Tiếp tục chỉ đạo chăm sóc, thu hoạch cây trồng vụ Hè Thu 2018; Tiếp tục thực hiện Phương án phòng, chống hạn cho cây trồng vụ Hè Thu 2018.	D/c Trần Ngọc Thương, PGD Sở; D/c Nguyễn Mậu Văn, PGD Sở	Chi cục Trồng trọt và BVTV, Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi	Thường xuyên

5	Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo nuôi tôm năm 2018; kiểm soát dịch bệnh trong nuôi thủy sản.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở Đ/c Trần Ngọc Thương, PGĐ Sở	Chi cục Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	
6	Chỉ đạo gieo tạo và chăm sóc cây con lâm nghiệp phục vụ kế hoạch trồng rừng năm 2018; Kiểm tra cây con tại các vườn ươm trước khi xuất vườn; Chỉ đạo các đơn vị, địa phương chuẩn bị hiện trường, phát băng đảo hồ phục vụ cho kế hoạch trồng rừng năm 2018.	Đ/c Nguyễn Văn Hân, PGĐ Sở	Chi cục Kiểm lâm	Thường xuyên
7	Kiểm tra các công trình thủy lợi, đê điều, sạt lở bờ sông và lập kế hoạch tu sửa trước mùa mưa năm 2018; Kiểm tra phương án phòng chống thiên tai và TKCN năm 2018 (<i>thường xuyên</i>); Triển khai phương án phòng chống thiên tai; chỉ đạo các đơn vị tổ chức trực PCTT 24/24 (<i>tháng 9/2018</i>).	Đ/c Nguyễn Mậu Văn, PGĐ Sở	Chi cục Thủy lợi	
8	Tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.	Đ/c Trần Ngọc Thương, PGĐ Sở	Các Chi cục: Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Chăn nuôi và TY, Trồng trọt và BVTV, Thủy sản, Thanh tra Sở	Thường xuyên
9	Tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá tình hình thực hiện công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2018.	Đ/c Trần Ngọc Thương, PGĐ Sở	Chi cục Quản lý chất lượng NLS và thủy sản	
10	Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 và hướng dẫn, tổng hợp xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư phát triển, chương trình MTQG và dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019 (tháng 7/2018); Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 9 tháng đầu năm 2018 và biện pháp thực hiện kế hoạch các tháng còn lại trong năm 2018; Báo cáo đánh giá tình hình đầu tư XDCB 9 tháng đầu năm; Tổng hợp đề nghị điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư XDCB đợt II/2018.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
11	Tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp.	Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính, các Chi cục trực	Khi có chỉ đạo của Bộ

			thuộc Sở	NN và PTNT
12	Chuẩn bị nội dung và tham mưu tổ chức họp Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG Quý III/2018 và Chương trình MTQG XDNTM.	D/c Dương Văn Tô, GGD Sở	VPPDP Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Trình Ban Chỉ đạo tỉnh trước 25/9/2018
13	Phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu thực hiện hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông huyện thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện theo quy định; điều chỉnh lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Chi cục: Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi và Thú y.	D/c Dương Văn Tô, GGD Sở	Phòng Tổ chức - Cán bộ, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thực hiện khi có chỉ đạo của UBND tỉnh
IV Quý IV/2018				
1	Trình phê duyệt Quy hoạch điều chỉnh, bổ sung đất trồng lúa tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 – 2020 và định hướng đến năm 2025.	D/c Trần Ngọc Thương, PGD Sở	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Phòng Kế hoạch – Tài chính	
2	Trình phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn gần mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	D/c Dương Văn Tô, GGD Sở	Chi cục Phát triển nông thôn	
3	Trình ban hành Chính sách hỗ trợ ngư dân bị ảnh hưởng khi triển khai thực hiện Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn	D/c Dương Văn Tô, GGD Sở	Ban Quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn	
4	Trình ban hành Quy định Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.	D/c Nguyễn Mậu Văn, PGD Sở	Chi cục Thủy lợi	
5	Trình ban hành Quy định về phân cấp và tổ chức quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định 46/2009/QĐ-UBND ngày 28/9/2009 của UBND tỉnh).	D/c Nguyễn Mậu Văn, PGD Sở	Chi cục Thủy lợi	
6	Trình ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 02/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy chế về đầu tư – xây dựng và quản lý khai thác sử dụng, duy tu, bảo dưỡng các công trình nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	D/c Nguyễn Mậu Văn, PGD Sở	Trung tâm NSH và VSMT nông thôn	

7	Triển khai tiêm phòng cúm gia cầm đợt II và tiêm phòng định kỳ vụ Thu năm 2018; Triển khai tiêm phòng LMLM đợt II năm 2018.	Đ/c Trần Ngọc Thương, PGĐ Sở	Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Tháng 10,11/2018
8	Tổ chức Hội nghị sơ kết sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản năm 2018, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2018 – 2019.	Đ/c Trần Ngọc Thương, PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Chi cục Trồng trọt và BVTV, Chi cục Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Tháng 11/2018
9	Sơ kết Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh.	Đ/c Nguyễn Văn Hân, PGĐ Sở	Chi cục Kiểm lâm	
10	Rà soát số lượng, chất lượng, chủng loại cây con trước khi xuất vườn và triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2018.	Đ/c Nguyễn Văn Hân, PGĐ Sở	Chi cục Kiểm lâm	Thường xuyên
11	Chỉ đạo các BQL dự án đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, chỉ đạo hoàn thiện các công trình kết thúc trong năm 2018. Đối với các công trình chuyển tiếp, xác định điểm dừng kỹ thuật bảo an toàn cho công trình.	Đ/c Nguyễn Mậu Văn, PGĐ Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Quản lý xây dựng công trình.	Tháng 10/2018
12	Rà soát lại kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư phát triển, chương trình MTQG và dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Tháng 10/2018
13	Đăng ký Chương trình xây dựng và ban hành Nghị quyết HĐND tỉnh năm 2019; Xây dựng Chương trình công tác của Ngành năm 2019.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	Văn phòng Sở	Tháng 11/2018
14	Chỉ đạo khắc phục các công trình thủy lợi sau lũ, phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2018-2019.	Đ/c Nguyễn Mậu Văn, PGĐ Sở	Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi.	Tháng 11,12/2018
15	Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển ngành, kế hoạch đầu tư XD CB năm 2018; phân bổ chỉ tiêu kế hoạch phát triển ngành và dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho các địa phương, đơn vị.	Đ/c Dương Văn Tô, GD Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Tháng 12/2018



16	Chuẩn bị nội dung và tham mưu tổ chức họp Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG Quý IV/2018 về Chương trình MTQG XDNTM, tổng kết tình hình thực hiện năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019.	Đ/c Dương Văn Tô, GĐ Sở	VPBP Chương trình MTQG XDNTM	
17	Nhận xét, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2018; Hợp Hội đồng sáng kiến, Hợp Hội đồng thi đua khen thưởng thực hiện công tác khen thưởng năm 2018.	Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở	Phòng Tổ chức - Cán bộ	Tháng 12/2018